

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

G, ngày 16 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 179/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2024:

- Nguyên đơn: chị Phan Thị T, sinh năm: 2000; địa chỉ: khu phố F, thị trấn C, huyện G, tỉnh Quảng Trị; CCCD số: 045300002419, cấp ngày: 27/6/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội.

- Bị đơn: anh Bùi Văn H, sinh năm 1996; địa chỉ: khu phố F, thị trấn C, huyện G, tỉnh Quảng Trị; CCCD số: 045096003184, cấp ngày: 01/11/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị T và anh Bùi Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Bùi Thiên K, sinh ngày 05/8/2020 cho anh Bùi Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Phan Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng (*bằng chữ: hai triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 02/2025 đến khi cháu Bùi Thiên K trưởng thành, đủ khả năng lao động.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, mà bên có nghĩa vụ chậm thực hiện nghĩa vụ chậm trả tiền, thì phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở quyền này.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Phan Thị T thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/2023 số 0000411 ngày 30/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị (chị T đã nộp đủ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- UBND thị trấn Cửa Việt (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Tạ Thanh Tuấn